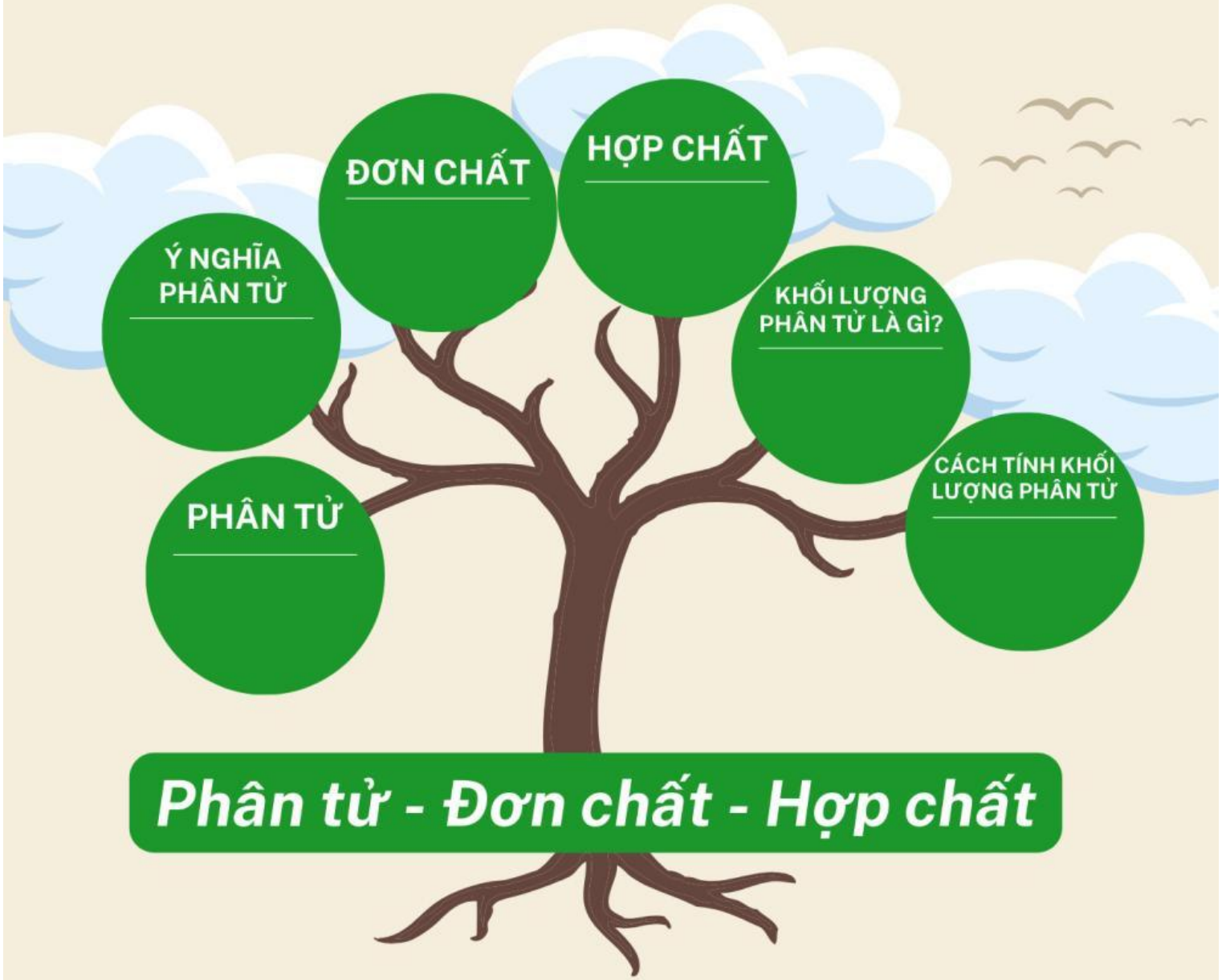


A. Là những chất tạo nên từ 1 loại nguyên tố hoá học.

B. Là tổng khối lượng (tính bằng amu) của các nguyên tử tạo nên phân tử đó.

C. Được tính bằng cách cộng khối lượng nguyên tử của tất cả chất phản ứng.

D. Là hạt đại diện cho chất, gồm 1 hoặc nhiều nguyên tử liên kết với nhau và thể hiện đầy đủ tính chất của chất.

E. Là số proton trong hạt nhân nguyên tử.

F. Biểu thị số electron của nguyên tử trong phân tử.

G. Lấy số nguyên tử mỗi nguyên tố nhân với khối lượng nguyên tử tương ứng, sau đó cộng lại.

H. Chỉ gồm các nguyên tử khác nhau liên kết với nhau.

I. Là những chất tạo nên từ 2 hay nhiều nguyên tố hoá học khác nhau.

K. Là công thức thể hiện ký hiệu hoá học và số nguyên tử của từng nguyên tố.

L. Là khối lượng của 1 mol chất tính theo gam.

M. Phân tử biểu thị thành phần và tính chất đặc trưng của chất.

LIVEWORKSHEETS